# Báo cáo các câu hỏi nghiêm cứu

## Các câu hỏi

-Các chính sách, quy định pháp luật về an ninh trong lĩnh vực thương mại điện tử ở Việt Nam hiện

nay? (Sinh viên nhớ ghi đầy đủ số hiệu, cấp có thẩm quyền và ngày ra quyết định, qui định, chính

sách, ...).

-Cách thiết kế giao diện một website?, các công cụ dùng để thiết kết giao diện một website?, Lợi

ích của website bán hàng theo chuẩn SEO-SEM là gì?. Cần làm gì khi đăng ký chuẩn SEO-SEM?.

-Kiểm thử và tối ưu website là gì?, qui trình kiểm thử và các phương pháp tối ưu website?.

-Mã xác thực OTP là gì ?, mã OTP nào dành cho doanh nghiệp thương mại điện tử?.

## Trả lời

**Hoạt động thương mại điện tử** là việc tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng Internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác.

Các phương tiện điện tử và mạng viễn thông sử dụng phổ biến trong hoạt động thương mại điện tử bao gồm: điện thoại, ti vi, máy fax, mạng truyền hình, mạng Internet, mạng viễn thông di động, v.v.

**Dịch vụ thương mại điện tử** là hoạt động thương mại điện tử theo đó thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử thiết lập website thương mại điện tử để cung cấp môi trường cho thương nhân, tổ chức, cá nhân khác tiến hành hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ.

Thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử không bao gồm các thương nhân, tổ chức chỉ thực hiện cung cấp dịch vụ thiết kế website mà không tham gia trực tiếp vào hoạt động kinh doanh, điều hành hoặc điều phối các hoạt động trên website đó.

### Chủ thể tham gia hoạt động thương mại điện tử (Điều 24, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ)

1. Các thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập website thương mại điện tử để phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ của mình (người sở hữu website thương mại điện tử bán hàng).
2. Các thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.
3. Các thương nhân, tổ chức, cá nhân sử dụng website của thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ của mình (người bán).
4. Các thương nhân, tổ chức, cá nhân mua hàng hóa hoặc dịch vụ trên website thương mại điện tử bán hàng và website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (khách hàng).
5. Các thương nhân, tổ chức cung cấp hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ logistics và các dịch vụ hỗ trợ khác cho hoạt động thương mại điện tử.
6. Các thương nhân, tổ chức, cá nhân sử dụng thiết bị điện tử có nối mạng khác để tiến hành hoạt động thương mại.

### Các hình thức tổ chức hoạt động thương mại điện tử (Điều 25, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ)

1. **Website thương mại điện tử bán hàng**: Là website thương mại điện tử do các thương nhân, tổ chức, cá nhân thiết lập để phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại, bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ của mình.
2. **Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử**: Là website thương mại điện tử do thương nhân, tổ chức thiết lập để cung cấp môi trường cho các thương nhân, tổ chức, cá nhân khác tiến hành hoạt động thương mại. Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử bao gồm các loại sau:
   * a) Sàn giao dịch thương mại điện tử;
   * b) Website đấu giá trực tuyến;
   * c) Website khuyến mại trực tuyến;
   * d) Các loại website khác do Bộ Công Thương quy định.
3. **Ứng dụng di động**: Các ứng dụng cài đặt trên thiết bị điện tử có nối mạng cho phép người dùng truy cập vào cơ sở dữ liệu của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để mua bán hàng hóa, cung ứng hoặc sử dụng dịch vụ. Tùy theo tính năng của ứng dụng, thương nhân, tổ chức phải tuân thủ các quy định về website thương mại điện tử bán hàng hoặc website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử tại Nghị định này.
4. **Thương mại điện tử trên mạng viễn thông di động**: Bộ Công Thương quy định cụ thể về các hoạt động thương mại điện tử tiến hành trên mạng viễn thông di động.

### Nguyên tắc hoạt động thương mại điện tử (Điều 26, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2021)

1. **Nguyên tắc tự do, tự nguyện thỏa thuận trong giao dịch thương mại điện tử**: Các chủ thể tham gia có quyền tự do thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật để xác lập quyền và nghĩa vụ của từng bên trong giao dịch. Thỏa thuận này là căn cứ để giải quyết các tranh chấp phát sinh.
2. **Nguyên tắc xác định phạm vi hoạt động kinh doanh**: Nếu không nêu cụ thể giới hạn địa lý, các hoạt động kinh doanh trên website thương mại điện tử được coi là tiến hành trên phạm vi cả nước.
3. **Nguyên tắc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng**: Người sở hữu website thương mại điện tử bán hàng và người bán trên website phải tuân thủ các quy định của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng khi cung cấp hàng hóa, dịch vụ.
4. **Nguyên tắc kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có điều kiện**: Hoạt động thương mại điện tử đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh phải tuân thủ các quy định pháp luật.
5. **Tuân thủ an toàn thông tin và an ninh mạng**: Các chủ thể tham gia phải tuân thủ quy định về an toàn thông tin và an ninh mạng.

### Xử lý vi phạm hành chính về thương mại điện tử

**Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ** quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại điện tử. Các hành vi vi phạm bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:

1. **Vi phạm về hoạt động kinh doanh thương mại điện tử**: Lợi dụng thương mại điện tử để kinh doanh đa cấp trái phép, bán hàng giả, hàng cấm, v.v.
2. **Vi phạm về thông tin trên website thương mại điện tử**: Giả mạo thông tin đăng ký, sử dụng biểu trưng trái phép, cung cấp thông tin sai lệch.
3. **Vi phạm về giao dịch trên website thương mại điện tử**: Lừa đảo khách hàng, giả mạo thông tin, can thiệp trái phép vào hệ điều hành và trình duyệt.

**Mức phạt tiền** đối với hành vi vi phạm là tối đa 200.000.000 đồng đối với cá nhân và tối đa 400.000.000 đồng đối với tổ chức. Các hình thức xử phạt bổ sung có thể bao gồm tước quyền sử dụng giấy phép, đình chỉ hoạt động, hoặc tịch thu tang vật vi phạm.

Các **biện pháp khắc phục hậu quả** bao gồm: Buộc cải chính thông tin sai sự thật, thu hồi hàng hóa không đảm bảo chất lượng, hủy bỏ kết quả mở thưởng, thu hồi tên miền ".vn", v.v.

### Cơ quan có thẩm quyền xử phạt

Các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính bao gồm **Thanh tra Bộ Công Thương**, **Cơ quan quản lý thị trường**, **Thanh tra Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương** và các cơ quan nhà nước khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

### Cách thiết kế giao diện một website

Thiết kế giao diện website là một quá trình kết hợp giữa mỹ thuật, trải nghiệm người dùng (UX), và công nghệ để tạo ra một trang web không chỉ đẹp mắt mà còn dễ sử dụng, hiệu quả. Dưới đây là các bước cơ bản để thiết kế giao diện một website:

1. **Xác định mục tiêu và đối tượng người dùng**:
   * Trước khi bắt đầu thiết kế, bạn cần phải hiểu rõ mục đích của website (bán hàng, cung cấp thông tin, giải trí, v.v.) và đối tượng người dùng mà bạn muốn nhắm tới (tuổi tác, trình độ kỹ thuật, nhu cầu, sở thích).
2. **Lên kế hoạch cấu trúc website (Wireframe)**:
   * Xây dựng bản phác thảo (wireframe) để xác định các khu vực chính trên website, bao gồm thanh điều hướng, chân trang, và các phần chính của nội dung. Wireframe giúp bạn hình dung cấu trúc trước khi tiến hành thiết kế chi tiết.
3. **Thiết kế giao diện người dùng (UI)**:
   * Chọn bảng màu và kiểu chữ phù hợp với thương hiệu.
   * Tạo ra các phần tử giao diện như nút, thanh điều hướng, bảng biểu, và các hình ảnh.
   * Đảm bảo sự nhất quán trong thiết kế và sử dụng hình ảnh, icon, và biểu tượng dễ hiểu.
4. **Tối ưu trải nghiệm người dùng (UX)**:
   * Đảm bảo rằng người dùng có thể dễ dàng tìm thấy thông tin và thực hiện các hành động (mua hàng, đăng ký, liên hệ, v.v.) mà không gặp khó khăn.
   * Thiết kế phải thân thiện với mọi đối tượng người dùng, kể cả những người ít có kinh nghiệm với công nghệ.
   * Tối ưu hóa cho thiết bị di động để website có thể chạy tốt trên smartphone và tablet.
5. **Kiểm tra và chỉnh sửa**:
   * Kiểm tra giao diện trên các trình duyệt khác nhau (Chrome, Firefox, Safari, v.v.) và các thiết bị khác nhau để đảm bảo tính tương thích.
   * Lắng nghe phản hồi từ người dùng thử nghiệm và thực hiện các thay đổi cần thiết.
6. **Triển khai và theo dõi**:
   * Sau khi hoàn thiện, triển khai giao diện lên môi trường thực tế.
   * Theo dõi hành vi người dùng qua các công cụ phân tích (Google Analytics) để đánh giá hiệu quả và điều chỉnh nếu cần.

### Các công cụ dùng để thiết kế giao diện một website

Các công cụ thiết kế giao diện website giúp tạo ra những thiết kế trực quan và dễ dàng, hỗ trợ quá trình xây dựng giao diện và trải nghiệm người dùng. Dưới đây là một số công cụ phổ biến:

1. **Adobe XD**:
   * Là công cụ thiết kế giao diện và nguyên mẫu (prototype) mạnh mẽ, cho phép thiết kế UI/UX và thử nghiệm trải nghiệm người dùng ngay trên ứng dụng.
2. **Figma**:
   * Figma là công cụ thiết kế giao diện web trực tuyến, hỗ trợ làm việc nhóm và chia sẻ thiết kế dễ dàng. Nó được yêu thích vì tính năng cộng tác trực tiếp trong thời gian thực.
3. **Sketch**:
   * Sketch là công cụ thiết kế giao diện dành cho Mac, được sử dụng chủ yếu trong thiết kế UI/UX. Nó rất mạnh mẽ trong việc tạo ra các biểu tượng, giao diện và wireframe.
4. **Canva**:
   * Canva là công cụ đơn giản và dễ sử dụng cho người mới bắt đầu. Nó cung cấp nhiều mẫu thiết kế sẵn để tạo ra các hình ảnh, banner, và các phần tử giao diện khác.
5. **Bootstrap**:
   * Là một framework front-end phổ biến, Bootstrap cung cấp các thành phần UI sẵn có giúp bạn tạo giao diện dễ dàng và nhanh chóng với tính năng responsive (tương thích với thiết bị di động).
6. **InVision**:
   * InVision là công cụ thiết kế và tạo nguyên mẫu giúp bạn chuyển từ thiết kế tĩnh sang tương tác, cho phép thử nghiệm giao diện người dùng và tạo ra các nguyên mẫu động.
7. **Webflow**:
   * Webflow là công cụ thiết kế và phát triển website trực tuyến cho phép bạn thiết kế giao diện mà không cần phải viết mã. Webflow giúp tạo ra các website responsive, đẹp mắt và dễ sử dụng.

### Lợi ích của website bán hàng theo chuẩn SEO-SEM

Website bán hàng được tối ưu hóa theo chuẩn SEO (Search Engine Optimization) và SEM (Search Engine Marketing) mang lại nhiều lợi ích:

1. **Tăng khả năng xuất hiện trên công cụ tìm kiếm**:
   * **SEO** giúp cải thiện thứ hạng của website trên các công cụ tìm kiếm như Google, giúp trang web dễ dàng được tìm thấy khi người dùng tìm kiếm sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan.
2. **Tăng lượng truy cập chất lượng**:
   * Khi website được tối ưu hóa tốt về SEO, khả năng xuất hiện ở các vị trí đầu tiên trên kết quả tìm kiếm là cao, giúp thu hút khách hàng tiềm năng có nhu cầu thực sự.
3. **Cải thiện trải nghiệm người dùng**:
   * SEO và SEM không chỉ giúp thu hút người dùng mà còn cải thiện trải nghiệm của họ trên website, thông qua việc tối ưu tốc độ tải trang, cấu trúc nội dung, và sự dễ dàng trong việc tìm kiếm thông tin.
4. **Tiết kiệm chi phí quảng cáo**:
   * SEO là một phương pháp dài hạn, giúp bạn đạt được vị trí cao trên công cụ tìm kiếm mà không cần phải chi trả nhiều tiền cho quảng cáo, trong khi SEM giúp tăng cường sự hiện diện ngay lập tức với các chiến dịch trả tiền.
5. **Tăng tỉ lệ chuyển đổi**:
   * Khi website bán hàng chuẩn SEO và SEM, khả năng người dùng thực hiện hành động (mua hàng, đăng ký, liên hệ) cao hơn nhờ vào việc tối ưu nội dung và các yếu tố liên quan đến người dùng.

### Cần làm gì khi đăng ký chuẩn SEO-SEM?

Để đăng ký và tối ưu website theo chuẩn SEO-SEM, bạn cần thực hiện các bước sau:

1. **Nghiên cứu từ khóa**:
   * Sử dụng công cụ nghiên cứu từ khóa (Google Keyword Planner, SEMrush, Ahrefs) để tìm ra các từ khóa có lượng tìm kiếm cao và ít cạnh tranh. Sau đó, tối ưu nội dung của bạn xung quanh các từ khóa này.
2. **Tối ưu nội dung**:
   * Đảm bảo các bài viết, mô tả sản phẩm, tiêu đề, và các thẻ meta (meta title, meta description) sử dụng từ khóa phù hợp.
   * Viết nội dung có giá trị, dễ đọc và đáp ứng nhu cầu tìm kiếm của người dùng.
3. **Tối ưu hóa hình ảnh và tốc độ tải trang**:
   * Nén và tối ưu hóa kích thước hình ảnh để giảm thời gian tải trang, cải thiện trải nghiệm người dùng và điểm SEO.
   * Sử dụng các công cụ như Google PageSpeed Insights để kiểm tra và cải thiện tốc độ trang.
4. **Xây dựng liên kết (Link Building)**:
   * Tạo liên kết nội bộ giữa các trang trên website và xây dựng liên kết ngoài (backlinks) từ các trang web uy tín, giúp tăng độ tin cậy và thứ hạng trên công cụ tìm kiếm.
5. **Đăng ký với Google Search Console và Bing Webmaster**:
   * Đăng ký website của bạn với Google Search Console và Bing Webmaster Tools để theo dõi hiệu suất và nhận cảnh báo khi có vấn đề với website.
6. **Sử dụng chiến dịch SEM**:
   * Tạo các chiến dịch quảng cáo trả tiền (PPC) trên Google Ads hoặc các công cụ tìm kiếm khác để nhanh chóng thu hút khách hàng đến website.
   * Tối ưu hóa các chiến dịch quảng cáo để đạt hiệu quả cao nhất.
7. **Theo dõi và điều chỉnh**:
   * Sử dụng các công cụ phân tích như Google Analytics để theo dõi hiệu quả của SEO và SEM. Dựa vào dữ liệu thu thập được, điều chỉnh chiến lược SEO-SEM để cải thiện hiệu quả và đạt mục tiêu kinh doanh.

### Kiểm thử website

Kiểm thử website là quá trình đánh giá và xác minh các tính năng, hiệu suất, độ tin cậy và bảo mật của trang web. Các loại kiểm thử phổ biến bao gồm:

* **Kiểm thử chức năng**: Đảm bảo các tính năng của website hoạt động đúng như mong đợi.
* **Kiểm thử hiệu suất**: Đánh giá tốc độ tải trang và khả năng xử lý tải cao.
* **Kiểm thử bảo mật**: Phát hiện các lỗ hổng bảo mật nhằm bảo vệ dữ liệu người dùng.
* **Kiểm thử khả năng sử dụng**: Đánh giá trải nghiệm người dùng và tính thân thiện của giao diện.

### Tối ưu website

Tối ưu website là quá trình cải thiện hiệu suất, tốc độ và trải nghiệm người dùng. Các biện pháp tối ưu bao gồm:

* **Tối ưu hóa tốc độ tải trang**: Sử dụng các kỹ thuật như nén tệp, giảm kích thước hình ảnh và sử dụng bộ nhớ cache.
* **Tối ưu hóa SEO**: Cải thiện thứ hạng tìm kiếm trên các công cụ tìm kiếm qua việc tối ưu từ khóa, tiêu đề và mô tả.
* **Tối ưu hóa trải nghiệm người dùng**: Thiết kế giao diện đơn giản, dễ sử dụng và thân thiện với thiết bị di động.

### Quy trình kiểm thử website

Quy trình kiểm thử website thường bao gồm các bước sau:

1. **Lập kế hoạch kiểm thử**: Xác định mục tiêu, phạm vi kiểm thử và danh sách các tính năng cần kiểm tra.
2. **Thiết kế trường hợp kiểm thử**: Tạo các kịch bản kiểm thử chi tiết dựa trên yêu cầu của website.
3. **Thiết lập môi trường kiểm thử**: Chuẩn bị phần cứng, phần mềm và dữ liệu cần thiết.
4. **Thực hiện kiểm thử**: Tiến hành kiểm thử theo các kịch bản và ghi lại kết quả.
5. **Đánh giá và báo cáo**: Phân tích kết quả kiểm thử, lập báo cáo và đề xuất cải tiến.
6. **Kiểm thử lại**: Sau khi sửa lỗi, thực hiện kiểm thử lại để đảm bảo vấn đề đã được khắc phục.

### Phương pháp tối ưu website

Các phương pháp tối ưu website bao gồm:

* **Tối ưu tốc độ tải trang**: Nén tệp CSS, JavaScript và hình ảnh; sử dụng bộ nhớ cache và giảm thiểu số lượng yêu cầu HTTP.
* **Tối ưu SEO**: Nghiên cứu từ khóa, tối ưu hóa nội dung và xây dựng liên kết nội bộ và bên ngoài.
* **Tối ưu trải nghiệm người dùng (UX)**: Thiết kế giao diện dễ sử dụng, đảm bảo website responsive trên nhiều thiết bị và cung cấp chỉ dẫn rõ ràng cho người dùng.
* **Phân tích và theo dõi**: Sử dụng công cụ như Google Analytics để theo dõi hành vi người dùng và điều chỉnh website liên tục.
* **Cải thiện bảo mật**: Sử dụng HTTPS, cập nhật phần mềm, kiểm tra lỗ hổng bảo mật định kỳ.

### Mã xác thực OTP

Mã xác thực OTP (One-Time Password) là một mã số tạm thời chỉ dùng một lần để xác minh danh tính người dùng trong các giao dịch trực tuyến hoặc khi đăng nhập. OTP thường được gửi qua SMS, email hoặc ứng dụng xác thực. Đặc điểm của mã OTP bao gồm:

* **Tạm thời**: Mã có giá trị trong một khoảng thời gian ngắn (30 giây đến vài phút) hoặc chỉ sử dụng một lần.
* **Bảo mật**: Mã OTP giúp tăng cường bảo mật, ngay cả khi mật khẩu bị lộ, người dùng vẫn cần mã OTP để truy cập.
* **Dễ sử dụng**: Người dùng chỉ cần nhập mã OTP để xác thực mà không cần cài đặt phần mềm phức tạp.

### Lợi ích của OTP

* **Ngăn chặn truy cập trái phép**: OTP giúp bảo vệ tài khoản khỏi các cuộc tấn công đánh cắp mật khẩu.
* **Xác thực hai yếu tố (2FA)**: OTP là một phần của quy trình xác thực hai yếu tố, tăng cường bảo mật cho tài khoản.

### OTP dành cho doanh nghiệp thương mại điện tử

Mặc dù bảo mật bằng SMS OTP có thể không đảm bảo an toàn tuyệt đối, nhưng nhu cầu sử dụng SMS OTP ở Việt Nam và các quốc gia Đông Nam Á lại rất cao. Các lợi ích của OTP qua SMS bao gồm:

* **Tốc độ gửi và nhận nhanh chóng**.
* **Tỷ lệ nhập mã thành công cao**.
* **Tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp**.
* **Không hạn chế thiết bị gửi tin**.
* **Trải nghiệm mua sắm tốt hơn cho người dùng**.

Vì vậy, đối với doanh nghiệp thương mại điện tử, SMS OTP vẫn là lựa chọn ưu tiên tại thị trường Việt Nam và Đông Nam Á.